

Số: 56/QĐ-TA

Châu Thành, ngày 18 tháng 7 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH KIÊN GIANG

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

- Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp: Bà **Lê Thị Thanh Thảo**

- Thư ký phiên họp: Ông **Nguyễn Chí Thăng** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.

Ngày 18 tháng 7 năm 2024, Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang tiến hành mở phiên họp để giải quyết hồ sơ thụ lý số: 49/TB-TLXPVPHC ngày 17 tháng 6 năm 2024, về việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 49/QĐ-TA ngày 20 tháng 6 năm 2024, đối với:

Lưu Phước T, sinh ngày 30/3/1995; Nơi cư trú: **ấp P, xã M, huyện C, tỉnh Kiên Giang**; Giới tính: Nam. Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 7/12; Nghề nghiệp: Thợ sơn; Con ông **Lưu Thanh Đ** và **Lâm Thị Tuyết M**; Vợ: **Võ Trà M1**, sinh năm: 1995. Có 01 người con sinh năm 2023; Tiền án: 01 về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo bản án số 147/2017/HSST ngày 05/7/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang; tiền sự: 01 về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo Quyết định xử phạt hành chính số 03/QĐ-XPHC ngày 24/12/2023 của Trưởng **Công an xã B, huyện C, tỉnh Kiên Giang**.

Đương sự có mặt.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Ông **Phan Minh T1** - Chuyên viên **Phòng Lao động - Thương binh và xã hội huyện C**, tỉnh Kiên Giang. Theo giấy ủy quyền

số: 48/GUQ-LĐTBXH ngày 12 tháng 6 năm 2024 của **Phòng Lao động thương binh và xã hội huyện C.**

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang:
Ông **Nguyễn Minh Vương** - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY

Nhận được tin báo của quần chúng, nhân dân. Vào khoảng 08 giờ 00 phút ngày 04/5/2024 phát hiện một đối tượng có biểu hiện nghi vấn sử dụng ma túy tại Nhà thuộc **ấp P, xã M, huyện C, tỉnh Kiên Giang** nên **Công an xã M** B tiến hành kiểm tra và mời về trụ sở để làm việc. Qua kết quả xét nghiệm nhanh về ma túy, xác định đối tượng tên **Lưu Phước T** dương tính với ma túy đá, loại Methamphetamine.

Tại phiên họp đại diện **phòng Lao động thương binh và xã hội huyện C** đã phát biểu ý kiến và đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Lưu Phước T** thời hạn từ 18 đến 20 tháng.

Tại phiên họp, **Lưu Phước T** có ý kiến trình bày như sau: **Lưu Phước T** thừa nhận đã có hành vi sử dụng ma túy cũng như đồng ý với kết quả xét nghiệm chất ma túy của **Công an xã M, huyện C, tỉnh Kiên Giang** ngày 04/5/2024 và cũng không đăng ký, không thực hiện hoặc tự ý chấm dứt cai nghiện ma túy tự nguyện; **Lưu Phước Thuận tình n** ở lại Cơ sở Cai nghiện ma túy đa chức năng tỉnh Kiên Giang để điều trị, phục hồi sức khỏe và cam kết không khiêu nại gì về sau.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang phát biểu quan điểm: Quá trình thụ lý hồ sơ, giải quyết và tại phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Lưu Phước T** thì Thẩm phán đã tiến hành đúng trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật; Qua bản đề nghị của **Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện C** thấy đủ căn cứ đưa đương sự **Lưu Phước T** vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định của Luật xử lý vi phạm hành chính và Luật phòng chống ma túy. Đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Lưu Phước T** thời hạn từ 18 đến 20 tháng.

XÉT THẤY:

Về trình tự thủ tục lập hồ sơ và thẩm quyền đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với đương sự **Lưu Phước T** là đúng với quy định pháp luật được quy định tại Điều 95; Điều 96; điểm b khoản 1 Điều 103; Điều 104; Điều 105 Luật xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020); khoản 1 Điều 32 Luật phòng chống ma túy; Điều 40, Điều 41; Điều 42;

Điều 43 Nghị định 116/NĐ-CP ngày 21/12/2021; Điều 13 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Về thời hiệu áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Lưu Phước T** đã đảm bảo đúng theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6 Luật xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ và lời trình bày của **Lưu Phước T** tại phiên họp xác định: Đương sự **Lưu Phước T** đã sử dụng trái phép chất ma túy, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây tác hại nguy hiểm cho sức khỏe của con người và cũng là nguyên nhân phát sinh ra các tệ nạn trong xã hội. Qua hồ sơ thể hiện **Lưu Phước T**: Bản thân đương sự đã bị xử lý hình sự về hành vi "Mua bán trái phép chất ma túy" đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi 'sử dụng trái phép chất ma túy' vào ngày 24/12/2023 và bị áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy theo quyết định số 178/QĐ-UBND của **Ủy ban nhân dân xã M**, ngày 24/12/2023 nhưng đương sự không cố gắng cai nghiện thay đổi bản thân mà lại tiếp tục lao vào con đường nghiện ma túy. Bên cạnh đó, theo quy định của Luật phòng chống ma túy thì **Lưu Phước T** cũng “*Không đăng ký, không thực hiện hoặc tự ý chấm dứt cai nghiện ma túy tự nguyện*” nên **Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện C**, tỉnh Kiên Giang đề nghị Tòa án quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Lưu Phước T** là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Tại phiên họp, **Lưu Phước T** thống nhất ở lại Cơ sở cai nghiện để cai nghiện, được chữa bệnh, phục hồi sức khỏe, chấm dứt hành vi sử dụng ma túy để sớm hòa nhập cộng đồng, làm công dân tốt cho xã hội.

Từ những nhận định trên, xét thấy đề nghị của **Phòng Lao động - Thương binh và xã hội huyện C** và ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu tại phiên họp là có căn cứ, đúng pháp luật nên cần chấp nhận và đưa **Lưu Phước T** vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là phù hợp, đúng quy định của pháp luật để **Lưu Phước T** chữa bệnh, lao động, học nghề và sinh hoạt dưới sự quản lý, giáo dục của cơ sở cai nghiện bắt buộc giúp cho **Lưu Phước T** trở thành một người công dân tốt, sống có ích cho xã hội.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 6; khoản 2 Điều 9; Điều 95; Điều 96; điểm b khoản 1 Điều 103; Điều 104; Điều 105; Điều 107 và Điều 110 Luật Xử lý vi phạm hành chính; Điều 40, Điều 41; Điều 42; Điều 43 Nghị định 116/NĐ-CP ngày 21/12/2021; khoản 1 Điều 32 Luật phòng chống ma túy và Điều 20, Điều 21, Điều 24, Điều 30, Điều 31 và Điều 34 Pháp lệnh số: 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với đương sự **Lưu Phước T**

2. Thời hạn chấp hành tại Cơ sở cai nghiện bắt buộc là **18 (mười tám)** tháng kể từ ngày 10/5/2024 - Ngày mà Cơ sở Cai nghiện ma túy đa chức năng tỉnh Kiên Giang tiếp nhận đương sự.

3. Người bị áp dụng có quyền khiếu nại, cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang có quyền kháng nghị Quyết định này trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày công bố Quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. **Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện C**, tỉnh Kiên Giang; Cơ sở Cai nghiện ma túy đa chức năng tỉnh Kiên Giang; **Công an huyện C**, tỉnh Kiên Giang; Cơ quan, tổ chức có liên quan và đương sự **Lưu Phước T** có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện Châu Thành;
- CAND huyện Châu Thành;
- Phòng LĐTB và XH huyện Châu Thành;
- CS Cai nghiện ma túy ĐCN tỉnh Kiên Giang;
- Người bị đề nghị;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê Thị Thanh Thảo